

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH BẠC LIÊU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 19/2023/DS-PT

Ngày: 07 – 02 – 2023

V/v tranh chấp “Bồi thường thiệt hại do
tài sản bị xâm phạm”

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BẠC LIÊU

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Huỳnh Thị Kiều Anh

Các Thẩm phán:

Bà Châu Minh Nguyệt

Ông Trương Thanh Dũng

- Thư ký phiên tòa: Bà Võ Minh Thu – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh
Bạc Liêu.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Bạc Liêu tham gia phiên tòa:
Ông Trương Trung Tín - Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 02 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Bạc Liêu
xét xử phúc thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 174/2022/TLPT-DS ngày
11 tháng 11 năm 2022 về việc tranh chấp “Bồi thường thiệt hại do tài sản bị
xâm phạm”.

Do Bản án dân sự sơ thẩm số: 83/2022/DS-ST ngày 26 tháng 9 năm
2022 của Tòa án nhân dân huyện Phước Long, tỉnh Bạc Liêu bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số: 136/2022/QĐ-PT
ngày 21 tháng 11 năm 2022, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Ông Trần Duy U, sinh năm 1966 (Có mặt)

Địa chỉ: Ấp 4, xã Thới B, huyện Thới B, tỉnh CM.

- Bị đơn: Anh Phạm Văn C, sinh năm 1990;

Địa chỉ: Ấp 7, xã Thuận H, huyện Long M, tỉnh HG.

Người đại diện theo ủy quyền của anh Phạm Văn C: Ông Cao Quốc B, sinh
năm 1964. Địa chỉ: Ấp Thị Trấn A, thị trấn Hòa B, huyện Hòa B, tỉnh BL (Văn
bản ủy quyền ngày 29/11/2022) (Có mặt)

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Anh Phan Văn H, sinh năm 1978 (Vắng mặt)

Địa chỉ: Ấp 4, xã Thuận H, huyện Long M, tỉnh HG.

2. Anh Phan Duy Kh, sinh năm 1989 (Vắng mặt)

Địa chỉ: Ấp 4, xã Thuận H, huyện Long M, tỉnh HG.

- **Người kháng cáo:** Anh Phạm Văn C là bị đơn.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện, các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa, nguyên đơn ông Trần Duy U trình bày: Vào khoảng 11 giờ, ngày 27/6/2021 trên tuyến Quản Lộ Phụng Hiệp đoạn đường thuộc ấp Vĩnh Phú A, xã Vĩnh Phú Đ, huyện PL xảy ra vụ tai nạn giao thông giữa xe tải biển số 95H-001.26 do anh Phan Văn H điều khiển (xe do anh Phạm Văn C là chủ sở hữu) với xe ô tô con hiệu Mazda, biển số 69A-058.49 do ông là chủ sở hữu, hậu quả làm xe của ông bị hư hỏng nặng. Nay ông yêu cầu chủ sở hữu chiếc xe tải biển số 95H-00126 là anh Phạm Văn C bồi thường cho ông các chi phí sau: Chi phí sửa chữa xe số tiền 107.000.000đồng, chi phí mất thu nhập từ việc khai thác xe mỗi tháng 7.000.000đồng x 10 tháng là 70.000.000đồng; chi phí đi lại là 4.000.000đồng, tổng cộng là 181.000.000đồng.

Bị đơn anh Phạm Văn C trình bày: Vào ngày 27/6/2021 anh có biết được sự việc xe tải biển số 95H-001.26 do anh là chủ sở hữu va chạm với xe ô tô con hiệu Mazda, biển số 69A-058.49 của ông Trần Duy U, anh có trực tiếp đến Công an để giải quyết vụ việc va chạm nêu trên. Nay ông U yêu cầu anh bồi thường các khoản nêu trên anh không đồng ý, anh chỉ đồng ý hỗ trợ khoản tiền khi Công ty bảo hiểm Xuân Thành Miền Tây thanh toán cho anh 49.907.000đồng. Mặc dù, anh là chủ sở hữu xe tải biển số 95H-001.26 nhưng anh đã giao cho anh Phan Văn Kh điều khiển, anh Kh là người làm thuê cho anh, việc anh Kh giao cho anh Phan Văn H điều khiển va chạm với xe của ông U là do lỗi của anh Kh.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Phan Văn H trình bày: Vào ngày 27/6/2021 anh là người điều khiển xe tải biển số 95H-00126 do anh Phạm Văn C là chủ sở hữu va chạm với xe ô tô con biển số 69A-058.49 của ông U, hậu quả làm xe của ông U bị hư hỏng nặng. Đối với yêu cầu khởi kiện của ông U thì anh đồng ý bồi thường, nhưng do hoàn cảnh khó khăn nên anh yêu cầu anh C bồi thường trước cho ông U, anh sẽ hoàn trả lại cho anh C sau.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Phan Duy Kh đã được Tòa án triệu tập hợp lệ đến lần thứ hai tham dự phiên họp và hòa giải nhưng anh Kh vắng mặt tại địa phương. Tòa án không ghi nhận được ý kiến của anh Kh đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

Từ nội dung trên, Bản án số 83/2022/DS-ST ngày 26/9/2022 của Tòa án nhân dân huyện Phước Long quyết định:

1. Chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của ông Trần Duy U đòi anh Phạm Văn C bồi thường thiệt hại do tài sản bị xâm phạm.

Buộc anh Phạm Văn C có nghĩa vụ bồi thường cho ông Trần Duy U số tiền 142.000.000đ (một trăm bốn mươi hai triệu đồng).

2. Không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Trần Duy U đối với số tiền bồi thường 39.000.000đ.

Ngoài ra, bản án còn tuyên án phí, lãi suất trong quá trình thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án và quyền kháng cáo của các đương sự theo quy định của pháp luật.

Ngày 10 tháng 10 năm 2022, bị đơn anh Phạm Văn C kháng cáo yêu cầu cấp phúc thẩm xem xét nội dung sau: Thứ nhất, cấp sơ thẩm buộc anh bồi thường cho ông U và chịu án phí thì anh không đồng ý vì anh không có lỗi, việc anh Kh tự ý giao xe cho anh H, anh hoàn toàn không biết, trong trường hợp này trách nhiệm bồi thường thuộc về anh Phan Duy Kh và anh Phan Văn H liên đới bồi thường cho ông U. Thứ hai, đề nghị cấp phúc thẩm xem xét chi phí sửa chữa xe thực tế của ông U và tiền mất thu nhập từ việc khai thác công năng xe vì xe ông U không có đăng ký kinh doanh dịch vụ vận tải.

Người đại diện theo ủy quyền của anh Phạm Văn C trình bày ý kiến tranh luận: Anh C giao xe cho anh Phan Duy Kh điều khiển vì anh Kh là người làm thuê cho anh C, việc anh Kh tự ý giao xe cho anh H điều khiển va chạm với xe của ông U là do lỗi của anh Kh, anh C không biết anh Phan Văn H, không giao xe cho anh H, trong trường hợp này trách nhiệm bồi thường thuộc về anh Phan Duy Kh và anh Phan Văn H liên đới bồi thường cho ông U. Đồng thời, người gây ra lỗi phải bồi thường và là bị đơn trong vụ án, anh C không phải là bị đơn nên anh C không đồng ý bồi thường và cũng không chịu án phí. Việc ông U yêu cầu bồi thường tiền mất thu nhập từ việc khai thác xe là không phù hợp vì ông U không có đăng ký dịch vụ vận tải.

Nguyên đơn ông Trần Duy U trình bày ý kiến tranh luận: Yêu cầu anh Phạm Văn C bồi thường thiệt hại cho ông như cấp sơ thẩm đã xét xử.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bạc Liêu phát biểu quan điểm:

Về thủ tục tố tụng: Thông qua kiểm sát việc giải quyết vụ án từ khi thụ lý vụ án đến trước khi Hội đồng xét xử vào phòng nghị án, Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký và các đương sự đã chấp hành đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Về nội dung: Cấp sơ thẩm xét xử buộc anh C bồi thường thiệt hại cho ông U và chịu án phí là có căn cứ, đúng quy định pháp luật. Đối với yêu cầu bồi thường chi phí mất thu nhập từ việc khai thác xe của ông U mỗi tháng

7.000.000đồng x 10 tháng là 70.000.000đồng là không có cơ sở chấp nhận vì ông U không chứng minh được kinh doanh từ việc khai thác xe. Đề nghị: Hội đồng xét xử áp dụng khoản 2 Điều 308 và Điều 309 của Bộ luật Tố tụng dân sự chấp nhận một phần kháng cáo của anh C. Sửa một phần bản án sơ thẩm không buộc anh C bồi thường thiệt hại tiền mất thu nhập từ việc khai thác xe cho ông U.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu toàn bộ các tài liệu chứng cứ có lưu trong hồ sơ vụ án vụ đã được thẩm tra tại phiên tòa, nghe ý kiến tranh luận của các đương sự và ý kiến phát biểu của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bạc Liêu, sau khi thảo luận, nghị án, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng:

[1.1] Đơn kháng cáo của anh Phạm Văn C còn trong thời hạn luật định và đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự nên được Hội đồng xét xử xem xét lại bản án dân sự sơ thẩm theo trình tự phúc thẩm.

[1.2] Tại phiên tòa phúc thẩm người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Phan Văn H, anh Phan Duy Kh đã được Tòa án triệu tập hợp lệ lần thứ hai nhưng vắng mặt; xét thấy sự vắng mặt của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không vì sự kiện bất khả kháng hoặc trở ngại khách quan, việc vắng mặt cũng không ảnh hưởng đến việc xét xử vụ án, căn cứ khoản 2 Điều 227, Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt các đương sự nêu trên.

[2] Về nội dung:

[2.1] Căn cứ các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và lời trình bày của các đương sự có mặt tại phiên tòa có đủ cơ sở xác định: Vào khoảng 11 giờ, ngày 27/6/2021 trên tuyến Quản Lộ Phụng Hiệp đoạn đường thuộc ấp Vĩnh Phú A, xã Vĩnh Phú Đông, huyện Phước Long xảy ra vụ tai nạn giao thông giữa xe tải biển số 95H-001.26 do anh Phan Văn H điều khiển (xe do anh Phạm Văn C làm chủ sở hữu) với xe ô tô biển số 69A-058.49 xe do ông Trần Duy U làm chủ sở hữu. Hậu quả làm xe ô tô biển số 69A-058.49 của ông Trần Duy U bị hư hỏng (các dấu vết hư hỏng đã được ghi nhận tại biên bản khám nghiệm phương tiện ngày 27/6/2021- Bút lục số 36-37).

Tại Thông báo kết quả điều tra, xác minh, giải quyết vụ tai nạn giao thông ngày 01/12/2021 của Phòng Cảnh sát giao thông đường bộ Công an tỉnh Bạc Liêu xác định (Bút lục số 53): Nguyên nhân của vụ tai nạn giao thông là do anh Phan Văn H điều khiển xe không chú ý quan sát gây tai nạn giao thông được quy định tại khoản 23 Điều 8 của Luật Giao thông đường bộ “*Hành vi vi phạm quy tắc giao thông đường bộ, hành vi khác gây nguy hiểm cho người và phương tiện*”

tham gia giao thông đường bộ”. Lỗi là do anh Phan Văn H điều khiển xe không chú ý quan sát gây tai nạn giao thông được quy định tại điểm a khoản 7 Điều 5 Nghị định 100/2019/NĐ-CP ngày 30/12/2019 của chính phủ. Hình thức là xử lý vi phạm hành chính đối với anh Phan Văn H.

Tại Biên bản giải quyết vụ tai nạn giao thông ngày 03/12/2021 của Phòng Cảnh sát giao thông Công an tỉnh Bạc Liêu, các đương sự ông Trần Duy U, anh Phạm Văn C thống nhất tự thỏa thuận không yêu cầu cơ quan chức năng giám định thiệt hại tài sản của mình (Bút lục số 48). Do đó, ông Trần Duy U khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết bồi thường thiệt hại tài sản là có cơ sở.

[2.2] Xét kháng cáo của anh C yêu cầu xem xét chi phí sửa chữa xe:

Căn cứ vào bản quyết toán sửa chữa và hóa đơn giá trị gia tăng ngày 26/5/2022 của Công ty Trách nhiệm hữu hạn một thành viên ô tô Trường Hải Cần Thơ thể hiện chi phí sửa chữa số tiền là 113.224.562 đồng (Bút lục từ số 121 đến 128). Xét thấy đây là các chi phí hợp lý để khắc phục thiệt hại, tuy nhiên ông U chỉ yêu cầu số tiền sửa chữa 107.000.000đồng. Do đó, Hội đồng xét xử chấp nhận số tiền 107.000.000đồng, đối với chi phí sửa chữa còn lại số tiền 6.224.562 đồng, ông U có quyền khởi kiện thành vụ kiện độc lập khác như cấp sơ thẩm xét xử là có căn cứ nên không chấp nhận kháng cáo của anh C về phần này.

[2.3] Xét kháng cáo của anh C yêu cầu xem xét chi phí mất thu nhập từ việc khai thác xe, thấy rằng:

Tai nạn xảy ra là việc ngoài ý muốn, sau khi xảy ra tai nạn đến ngày 03/12/2021 Công an có mời các bên thỏa thuận việc giải quyết vụ tai nạn nêu trên tuy nhiên bên gây tai nạn không chủ động tích cực trong việc sửa chữa, khắc phục hậu quả, đến ngày 26/5/2022 ông U mới sửa chữa xe xong. Về nguyên tắc bồi thường thiệt hại là thiệt hại được bồi thường toàn bộ và kịp thời, thấy rằng ông U bị thiệt hại tài sản là có xảy ra trên thực tế, đối với bên gây thiệt hại từ khi xảy ra sự việc không có thiện chí bồi thường, ngăn chặn, hạn chế cũng như khắc phục hậu quả, ông U phải để xe sửa chữa một thời gian dài (từ ngày 27/6/2021 đến ngày 26/5/2022), làm ảnh hưởng đến việc khai thác công dụng của tài sản, từ đó dẫn đến làm thiệt thời quyền lợi của ông U. Do đó, ông U yêu cầu chi phí mất thu nhập từ việc khai thác xe là có cơ sở. Tại phiên tòa, ông U xác định ông có cơ sở kinh doanh mặt hàng điện tử, bán máy lọc nước, ngoài ra ông còn bán mật ong, ông U sử dụng chiếc xe trên để giao hàng và cũng có lúc chở khách thuê (nhưng không có đăng ký kinh doanh dịch vụ vận tải), tổng thu nhập hàng tháng trung bình 10.000.000đồng. Xét thấy, ông U yêu cầu số tiền mất thu nhập từ việc khai thác xe mỗi tháng 7.000.000đồng là chưa phù hợp, bởi lẽ như ông U trình bày trong tổng mức thu nhập của ông U thì nguồn thu nhập chính không phải từ việc khai thác công dụng của xe mà từ nguồn thu nhập như ông đã nêu,

xe chỉ hỗ trợ ông trong việc giao hàng. Từ phân tích trên, cấp sơ thẩm chỉ chấp nhận một phần chi phí mất thu nhập từ việc khai thác xe mỗi tháng là 3.500.000đồng x 10 tháng bằng 35.000.000đồng là phù hợp nên Hội đồng xét xử phúc thẩm không có căn cứ chấp nhận kháng cáo của anh C.

[2.4] Xét kháng cáo của anh Phạm Văn C cho rằng anh không có lỗi nên không đồng ý bồi thường thiệt hại cho ông U và không chịu án phí, thấy rằng:

Anh Phạm Văn C là chủ sở hữu xe tải biển số 95H-001.26, anh C thuê anh Phan Duy Kh lái xe trả tiền công cho anh Kh theo chuyến (mỗi chuyến anh C 80%, còn anh Kh hưởng 20%), do đó anh C vẫn là người chiếm hữu, sử dụng chiếc xe tải biển số 95H-001.26. Tuy nhiên, việc anh Kh tự ý giao xe cho anh Phan Văn H điều khiển trong khi anh C hoàn toàn không biết (từ trước đến nay anh C không quen biết anh H), không được sự đồng ý của anh C, anh H là người trực tiếp điều khiển xe tải biển số 95H-001.26 gây ra thiệt hại tài sản cho ông Trần Duy U, nên anh Kh và anh H có lỗi phải có trách nhiệm liên đới bồi thường cho ông U theo quy định khoản 3 Điều 584, Điều 601 Bộ luật dân sự, anh Phạm Văn C không có lỗi nên không có nghĩa vụ bồi thường thiệt hại cho ông Trần Duy U và không phải chịu án phí. Do đó, có căn cứ chấp nhận kháng cáo của anh C, sửa một phần bản án sơ thẩm về việc buộc anh H và anh Kh có nghĩa vụ liên đới bồi thường cho ông U tổng số tiền là 142.000.000 đồng (trong đó chi phí sửa chữa xe 107.000.000 đồng, chi phí mất thu nhập từ việc khai thác xe bằng 35.000.000 đồng).

[3] Từ những phân tích nêu trên, có căn cứ chấp nhận một phần kháng cáo của anh Phạm Văn C, có căn cứ chấp nhận một phần ý kiến tranh luận của người đại diện theo ủy quyền của anh C, Hội đồng xét xử không chấp nhận ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bạc Liêu về việc buộc anh C bồi thường thiệt hại cho ông U và chịu án phí và không chấp nhận ý kiến đề nghị không buộc bồi thường chi phí mất thu nhập từ việc khai thác xe cho ông U.

[4] Các phần khác của bản án sơ thẩm số 53/2022/DS-ST ngày 26/9/2022 của Tòa án nhân dân huyện Phước Long, tỉnh Bạc Liêu không bị kháng cáo, kháng nghị đã phát sinh hiệu lực pháp luật kể từ thời điểm hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

[5] Về án phí:

Án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch: Do Tòa án buộc anh Phan Văn H và anh Phan Duy Kh có nghĩa vụ liên đới bồi thường thiệt hại cho ông U tổng số tiền 142.000.000 đồng (trong đó, anh H và anh Kh mỗi người phải bồi thường số tiền 71.000.000 đồng) nên anh H và anh Kh mỗi người phải chịu án phí số tiền 3.550.000 đồng (71.000.000 đồng x 5% = 3.550.000 đồng).

Án phí dân sự phúc thẩm: Do kháng cáo của anh Phạm Văn C được Tòa án chấp nhận nên không phải chịu án phí. Anh C đã nộp tạm ứng án phí phúc thẩm số tiền 300.000 đồng theo Biên lai thu số 0005414 ngày 10 tháng 10 năm 2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Phước Long, tỉnh Bạc Liêu sẽ được hoàn lại số tiền 300.000 đồng.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ khoản 2 Điều 308 và Điều 309 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Chấp nhận một phần kháng cáo của anh Phạm Văn C; sửa một phần bản án dân sự sơ thẩm số 83/2022/DS-ST ngày 26/9/2022 của Tòa án nhân dân huyện Phước Long, tỉnh Bạc Liêu.

Căn cứ các Điều 26, 35, 40, 147, Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015; Điều 584, 585, 586, 589, 601 Bộ luật dân sự năm 2015; Nghị quyết số 03/2006/NQ-HĐTP ngày 08/7/2006 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của ông Trần Duy U yêu cầu bồi thường thiệt hại do tài sản bị xâm phạm.

2. Buộc anh Phan Văn H và anh Phan Duy Kh có nghĩa vụ liên đới bồi thường cho ông Trần Duy U số tiền 142.000.000 đồng (một trăm bốn mươi hai triệu đồng). Trong đó, anh Phan Văn H và anh Phan Văn Khanh mỗi người bồi thường cho ông U số tiền 71.000.000 đồng (Bảy mươi một triệu đồng).

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật hoặc từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

3. Không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Trần Duy U đối với số tiền yêu cầu bồi thường 39.000.000 đồng (Ba mươi chín triệu đồng).

4. Về án phí:

4.1. Án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch:

- Ông Trần Duy U phải nộp số tiền 1.950.000 đồng, ông U đã nộp tạm ứng án phí số tiền 4.525.000 đồng theo biên lai thu số 0005155 ngày 21/4/2022 của

Chi cục Thi hành án dân sự huyện Phước Long, tỉnh Bạc Liêu được đối trừ, ông U được nhận lại số tiền 2.575.000 đồng.

- Buộc anh Phan Văn H và anh Phan Duy Kh mỗi người phải chịu án phí số tiền 3.550.000 đồng tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Phước Long, tỉnh Bạc Liêu.

- Anh Phạm Văn C không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm.

4.2. Án phí phúc thẩm: Anh C không phải chịu án phí phúc thẩm. Anh C đã nộp tạm ứng án phí phúc thẩm số tiền 300.000 đồng theo Biên lai thu số 0005414 ngày 10 tháng 10 năm 2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Phước Long, tỉnh Bạc Liêu sẽ được hoàn lại số tiền 300.000 đồng.

5. Các phần khác của bản án sơ thẩm số 53/2022/DS-ST ngày 26/9/2022 của Tòa án nhân dân huyện Phước Long, tỉnh Bạc Liêu không bị kháng cáo, kháng nghị đã phát sinh hiệu lực pháp luật kể từ thời điểm hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

6. Trường hợp bản án này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 luật thi hành án dân sự.

7. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận

- TANDCC tại TP. Hồ Chí Minh;
- VKSND tỉnh Bạc Liêu;
- TAND huyện Phước Long;
- CCTHADS huyện Phước Long;
- Dương sự;
- Lưu, Tổ HCTP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Huỳnh Thị Kiều Anh

